

Số: **3264**/KH-SGDĐT

Thanh Hoá, ngày **08** tháng 10 năm 2020

KẾ HOẠCH

Triển khai, thực hiện Chỉ thị số 666/CT-BGDĐT ngày 24/8/2020 của Bộ GDĐT về nhiệm vụ và giải pháp năm học 2020 - 2021 của ngành Giáo dục

Thực hiện Công văn số 12672/UBND-VX ngày 11/9/2020 của Chủ tịch UBND tỉnh Thanh Hóa về việc thực hiện Chỉ thị số 666/CT-BGDĐT ngày 24/8/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về nhiệm vụ và giải pháp năm học 2020 - 2021 của ngành Giáo dục, Sở Giáo dục và Đào tạo xây dựng Kế hoạch triển khai, thực hiện như sau:

I. Phương hướng chung

1. Triển khai quyết liệt, đồng bộ các giải pháp để hoàn thành các mục tiêu của kế hoạch giáo dục 5 năm (2016-2020) trong tình hình dịch bệnh COVID-19; tập trung thực hiện tốt 6 nhóm nhiệm vụ trọng tâm: Rà soát, quy hoạch, phát triển mạng lưới cơ sở giáo dục và đào tạo trên địa bàn tỉnh; nâng cao chất lượng, chuẩn hóa đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục các cấp; phát triển và nâng cao chất lượng giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông; đổi mới quản lý và nâng cao hiệu quả của giáo dục thường xuyên, giáo dục dân tộc; tăng cường giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng sống, bảo đảm an toàn trường học; công tác giáo dục thể chất cho học sinh, sinh viên; nâng cao chất lượng dạy học ngoại ngữ, đặc biệt là tiếng Anh ở các cấp học; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy, học và quản lý giáo dục, thực hiện chuyển đổi số trong giáo dục và đào tạo; tăng cường cơ sở vật chất, bảo đảm chất lượng các hoạt động giáo dục và đào tạo.

2. Giáo dục mầm non: Đẩy mạnh công tác quản lý nhà nước đối với giáo dục mầm non; đổi mới cơ chế quản lý, nâng cao năng lực quản trị nhà trường gắn với thực hiện dân chủ trong hoạt động của các cơ sở giáo dục mầm non; giải quyết tình trạng thiếu giáo viên; tăng cường các điều kiện để nâng cao chất lượng thực hiện chương trình giáo dục mầm non; thực hiện chính sách phát triển xã hội hóa giáo dục, đặc biệt là chính sách phát triển trường lớp mầm non tại khu công nghiệp.

3. Giáo dục phổ thông: Tích cực triển khai, thực hiện chương trình, sách giáo khoa mới, nhất là đối với lớp 1; giữ vững chất lượng giáo dục mũi nhọn, nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện, đẩy mạnh giáo dục hướng nghiệp và định hướng phân luồng trong giáo dục phổ thông; tiếp tục đổi mới công tác quản trị, tăng quyền tự chủ của các cơ sở giáo dục phổ thông.

4. Giáo dục đại học: Tiếp tục nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, nhất là nhân lực chất lượng cao; gắn kết chặt chẽ giữa đào tạo với nhu cầu của thị trường lao động và đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế- xã hội trong bối cảnh của cuộc cách mạng công nghiệp 4.0; đẩy mạnh quyền tự chủ, trách nhiệm giải trình đối với các cơ sở giáo dục đại học, chú trọng quản lý chất lượng đầu ra; đẩy mạnh hợp tác quốc tế.

5. Giáo dục thường xuyên: Nâng cao năng lực quản lý nhà nước đối với hệ thống cơ sở giáo dục thường xuyên tư thục, có vốn đầu tư nước ngoài; nâng cao hiệu quả hoạt động của các trung tâm học tập cộng đồng, trung tâm giáo dục thường xuyên, trung tâm giáo dục nghề nghiệp - giáo dục thường xuyên.

II. Các nhóm nhiệm vụ chủ yếu

1. Tiếp tục sắp xếp mạng lưới trường, lớp phù hợp với thực tế và theo kế hoạch của UBND tỉnh

Tiếp tục rà soát, quy hoạch mạng lưới cơ sở GDPT theo tinh thần Nghị quyết số 19-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng về tiếp tục đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập; phối hợp với Sở Nội vụ, các sở, ngành có liên quan, UBND huyện, thị xã, thành phố thực hiện có hiệu quả Quyết định số 5308/2015/QĐ-UBND của UBND tỉnh Thanh Hóa quy định sắp xếp các trường tiểu học, THCS, THPT có nhiều cấp học hiện có tỉnh Thanh Hóa đến năm 2020. Hoàn thành kế hoạch giảm 114 trường công lập trong năm 2020; sắp xếp, ổn định các trường mầm non, trường phổ thông theo Nghị quyết 37-NQ/TW ngày 24/12/2018 của Bộ Chính trị về việc sắp xếp đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã.

Đối với khu vực thị xã, thành phố, quy hoạch trường, lớp theo hướng mở rộng ra khu vực ngoại ô để khắc phục tình trạng sĩ số lớp quá đông do thiếu quỹ đất, tăng cường thành lập mới các trường tư thục chất lượng cao; thực hiện có hiệu quả Đề án “Cơ chế, chính sách xã hội hóa giáo dục mầm non tỉnh Thanh Hóa đến năm 2030”; Nghị quyết số 35/NQ-CP về huy động nguồn lực xã hội để phát triển giáo dục trong giai đoạn 2019-2025; Quyết định số 1677/QĐ-TTg ngày 03/12/2018 của Thủ tướng Chính phủ về Đề án phát triển giáo dục mầm non giai đoạn 2018-2025.

Thực hiện việc rà soát, đánh giá điều kiện hoạt động của các cơ sở giáo dục mầm non, đặc biệt là việc cấp giấy phép thành lập, hoạt động các nhóm trẻ, lớp mẫu giáo độc lập tư thục; kiên quyết đình chỉ các nhóm, lớp độc lập tư thục không đảm bảo điều kiện theo quy định; thực hiện quy hoạch trường, lớp phải gắn với việc chuẩn bị CSVC, đào tạo đội ngũ giáo viên và đổi mới chương trình GDPT.

2. Rà soát sắp xếp, nâng cao chất lượng, chuẩn hoá đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục các cấp

Tiếp tục thực hiện có hiệu quả Chỉ thị số 1737/CT-BGDĐT ngày 07/5/2018 của Bộ GDĐT về việc tăng cường công tác quản lý và nâng cao đạo đức nhà giáo.

Phối hợp với Sở Nội vụ, các sở, ngành có liên quan và UBND huyện, thị xã, thành phố rà soát, sắp xếp lại đội ngũ giáo viên gắn với việc bảo đảm các quy định về định mức số lượng giáo viên đối với các cấp học và trình độ đào tạo, các chuẩn được ban hành, phù hợp với việc rà soát, sắp xếp, điều chỉnh lại một cách hợp lý hệ thống, quy mô trường, lớp. Cụ thể sắp xếp, bố trí điều chuyển cán bộ, giáo viên, nhân viên từ nơi thừa sang nơi thiếu để khắc phục tình trạng thừa, thiếu hiện nay đối với các trường tiểu học, THCS. Trên cơ sở rà soát thực tế, tham mưu với UBND tỉnh kế hoạch tuyển dụng đội ngũ giáo viên, nhân viên hiện đang còn thiếu so với quy định.

Thực hiện bồi dưỡng giáo viên, CBQL giáo dục trên toàn tỉnh triển khai chương trình GDPT mới; bồi dưỡng nâng cao năng lực triển khai các nhiệm vụ cho giáo viên đáp ứng yêu cầu của vị trí việc làm; bồi dưỡng theo tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp giáo viên, CBQL giáo dục các cấp.

Thực hiện tốt các chính sách phát triển đội ngũ: Thăng hạng chức danh nghề nghiệp, chế độ tiền lương và các phụ cấp theo lương, trợ cấp khác; đánh giá, khen thưởng nhằm nâng cao đời sống, tạo động lực cho đội ngũ nhà giáo chuyên tâm với nghề.

3. Nâng cao chất lượng giáo dục mầm non, phổ thông; thực hiện chương trình, sách giáo khoa GDPT mới; đẩy mạnh định hướng nghề nghiệp và phân luồng học sinh sau trung học cơ sở; tăng cường giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng sống, giáo dục thể chất cho học sinh, sinh viên, bảo đảm an toàn trường học

Tăng cường các điều kiện nâng cao chất lượng thực hiện chương trình giáo dục mầm non; huy động các nguồn lực để duy trì, nâng cao tỷ lệ trẻ ăn bán trú và chất lượng bữa ăn bán trú; quản lý chặt chẽ chất lượng bữa ăn của trẻ tại cơ sở giáo dục mầm non; tiếp tục chỉ đạo các cơ sở giáo dục mầm non phát triển chương trình giáo dục nhà trường phù hợp với văn hóa, điều kiện địa phương, nhà trường, khả năng và nhu cầu của trẻ; tăng cường phối hợp, hướng dẫn cha mẹ chăm sóc giáo dục trẻ.

Tiếp tục rà soát, bổ sung, bảo đảm đủ cơ sở vật chất và thiết bị dạy học; lựa chọn và bố trí đủ giáo viên có kinh nghiệm triển khai thực hiện Chương trình GDPT 2018 trong năm học và những năm tiếp theo.

Thực hiện tốt chủ trương giáo dục hướng nghiệp và phân luồng học sinh sau THCS, hướng dẫn các địa phương thực hiện có hiệu quả Đề án giáo dục hướng nghiệp và định hướng phân luồng học sinh trong giáo dục phổ thông.

Chú trọng triển khai chương trình giáo dục thường xuyên, đáp ứng nhu cầu người học, mở các lớp học tập cho người lớn, bảo đảm linh hoạt về thời gian, địa điểm, tăng cường hướng dẫn kiến thức, kỹ năng, chuyển giao công nghệ.

Tăng cường công tác an ninh, an toàn trường học; chú trọng xây dựng môi trường văn hóa học đường ngày càng tốt đẹp, gắn với giáo dục đạo đức, trách nhiệm nghề nghiệp cho đội ngũ nhà giáo và CBQL giáo dục; xây dựng cơ chế phối hợp giữa nhà trường - gia đình - xã hội trong giáo dục đạo đức, nhân cách cho học sinh. Bảo đảm thực hiện hiệu quả chương trình giáo dục thể chất, y tế trường học; phát động phong trào học bơi và phòng, chống đuối nước cho học sinh.

Tăng cường việc đổi mới quản lý nhà nước đối với việc tổ chức hoạt động dạy - học tại các trung tâm GDNN-GDTX; hướng dẫn việc thực hiện chương trình xóa mù chữ, chương trình giáo dục thường xuyên phù hợp với chương trình giáo dục phổ thông mới.

Tiếp tục đổi mới và tăng cường công tác quản lý giáo dục dân tộc; tập trung nâng cao chất lượng và rà soát thực trạng phát triển của hệ thống các trường phổ thông dân tộc nội trú, phổ thông dân tộc bán trú, trường dự bị đại học, các cơ sở giáo dục vùng dân tộc thiểu số, miền núi.

4. Nâng cao chất lượng dạy học ngoại ngữ, đặc biệt là tiếng Anh ở các cấp học và trình độ đào tạo

Tổ chức thực hiện có hiệu quả Đề án “Nâng cao chất lượng dạy học ngoại ngữ trên địa bàn tỉnh đến năm 2025”; khuyến khích dạy các môn học khác bằng ngoại ngữ và dạy ngoại ngữ thông qua các môn học. Hướng dẫn chương trình, học liệu cho trẻ mầm non làm quen với tiếng Anh.

Khảo sát, đánh giá và xây dựng kế hoạch bồi dưỡng đội ngũ giáo viên ngoại ngữ đạt chuẩn năng lực tiếng Anh; tham mưu cho UBND tỉnh tuyển dụng, bổ sung giáo viên dạy tiếng Anh trong các cơ sở giáo dục hiện đang thiếu so với quy định đáp ứng yêu cầu triển khai chương trình ngoại ngữ theo chương trình GDPT mới.

Tiếp tục đổi mới hình thức, phương pháp thi, kiểm tra, đánh giá năng lực ngoại ngữ của học sinh theo chuẩn đầu ra và ngay trong quá trình theo dõi kết quả từng giai đoạn GDĐT; tăng cường rà soát, chỉ đạo, hướng dẫn công tác tổ chức thi và cấp chứng chỉ ngoại ngữ quốc gia bảo đảm khách quan, chính xác.

Tăng cường các điều kiện dạy và học ngoại ngữ theo hướng ứng dụng công nghệ thông tin, ưu tiên bổ sung các trang thiết bị thiết yếu đáp ứng triển khai chương trình giáo dục phổ thông mới. Đầu tư có trọng điểm hệ thống hỗ trợ dạy và học ngoại ngữ trực tuyến và trên máy tính đáp ứng mục tiêu đào tạo, bồi dưỡng chung. Tăng cường đôn đốc, hướng dẫn, kiểm tra, giám sát việc dạy và học ngoại ngữ các cấp học và trình độ đào tạo.

5. Đẩy mạnh ứng dụng CNTT trong dạy, học và quản lý giáo dục

Triển khai có hiệu quả Nghị quyết 17/NQ-CP ngày 07/3/2019 của Chính phủ về một số nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm phát triển Chính phủ điện tử giai đoạn 2019-2020, định hướng đến 2025; tổng kết thực hiện Đề án 117/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ tăng cường ứng dụng CNTT trong GDĐT trên địa bàn tỉnh; thực hiện việc triển khai Chính phủ điện tử, hệ thống dịch vụ công trực tuyến, hệ thống bồi dưỡng giáo viên trực tuyến của Bộ; triển khai thực hiện Quyết định số 4216/QĐ-UBND Thanh Hoá, ngày 06/10/2020 của UBND tỉnh về việc ban hành Kế hoạch Chuyển đổi số trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa đến năm 2025, định hướng đến năm 2030.

Quản lý, khai thác cơ sở dữ liệu toàn ngành về giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông; tích hợp các hệ thống thông tin quản lý ngành hiện có vào cơ sở dữ liệu ngành; xây dựng và triển khai các phần mềm quản lý, kết nối liên thông dữ liệu với phần mềm cơ sở dữ liệu ngành.

Tăng cường triển khai giải pháp tuyển sinh trực tuyến đầu cấp học và sử dụng hồ sơ điện tử (sổ điểm, học bạ, sổ liên lạc); triển khai mô hình giáo dục điện tử, lớp học thông minh theo đề án được phê duyệt.

Khai thác hiệu quả kho học liệu số, học liệu điện tử toàn ngành, ngân hàng câu hỏi trực tuyến dùng chung, kho bài giảng e-learning, bản đồ số giáo dục trực tuyến và triển khai giải pháp dạy học kết hợp (blended learning) trong GDĐT.

Tiếp tục các giải pháp số hóa, phát triển các hệ thống thông tin trên Hệ tri thức Việt số hóa, tập trung định danh và đưa thông tin, số liệu thống kê cơ bản,

hình ảnh của tất cả các cơ sở GDMN và phổ thông lên bản đồ số hóa giáo dục, xây dựng Cổng thông tin “Trường Em” để chia sẻ thông tin về các nhà trường.

6. Đẩy mạnh giao quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm đối với các cơ sở GDĐT

Xây dựng kế hoạch hoạt động giáo dục của đơn vị phù hợp với chức năng nhiệm vụ được giao, đảm bảo chất lượng, tiến độ; xây dựng vị trí việc làm và cơ cấu viên chức theo chức năng nghề nghiệp trình độ; công tác tuyển dụng, bổ nhiệm, miễn nhiệm, khen thưởng, kỷ luật và quản lý viên chức, người lao động theo quy định của pháp luật.

Thực hiện dân chủ trong trường học gắn với trách nhiệm của người đứng đầu cơ sở giáo dục; tăng cường thanh tra, kiểm tra và xử lý nghiêm các vi phạm trong hoạt động cung ứng dịch vụ sự nghiệp công.

Thực hiện công khai về cam kết chất lượng giáo dục; công khai các điều kiện về CSVC, đội ngũ nhà giáo đảm bảo chất lượng giáo dục; công khai công tác tài chính, các khoản thu, chi của đơn vị, nhà trường đảm bảo đúng mục đích và thiết thực.

Rà soát, hướng dẫn thực hiện, giám sát, kiểm tra, đánh giá, thành lập và hoạt động của Hội đồng trường trong các cơ sở giáo dục.

Xây dựng, tham mưu và triển khai thực hiện Đề án “Cơ chế, chính sách khuyến khích phát triển các trường phổ thông (tiểu học, THCS, THPT) công lập tự chủ”.

7. Hội nhập quốc tế trong giáo dục và đào tạo

Tạo điều kiện cho các cơ sở giáo dục mầm non, GDPT, giáo dục đại học đẩy mạnh hội nhập quốc tế thông qua việc hợp tác với các cơ sở giáo dục nước ngoài.

Thực hiện Nghị định số 86/2018/NĐ-CP ngày 06/6/2018 của Chính phủ quy định về hợp tác, đầu tư trong lĩnh vực giáo dục; triển khai hiệu quả các thỏa thuận, các chương trình học bổng hiệp định.

Các cơ sở GDĐT chủ động và tích cực mở rộng hợp tác quốc tế trong nghiên cứu khoa học, tăng số lượng các chương trình giảng dạy bằng tiếng nước ngoài, chuyển giao công nghệ, liên kết đào tạo, công nhận tín chỉ, liên thông chương trình với các trường ĐH nước ngoài có uy tín để thu hút sinh viên, nhà khoa học nước ngoài đến học tập và nghiên cứu tại Việt Nam.

Tăng cường công tác quản lý đối với các chương trình liên kết giáo dục ở các cấp học và trình độ đào tạo, các cơ sở giáo dục, đào tạo có vốn đầu tư nước ngoài tại Việt Nam và hoạt động tư vấn du học.

8. Tăng cường cơ sở vật chất bảo đảm chất lượng các hoạt động GDĐT

Tăng cường cơ sở vật chất, thiết bị thực hiện chương trình GDPT, sách giáo khoa mới, đặc biệt là lớp 1. Tiếp tục thực hiện có hiệu quả Quyết định số 1436/QĐ-TTg ngày 29/10/2018 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án bảo đảm cơ sở vật chất cho chương trình giáo dục mầm non và GDPT giai đoạn 2017 - 2025.

Bổ sung xây dựng mới, sửa chữa, cải tạo phòng học, các phòng chức năng, bếp ăn, nhà vệ sinh, công trình nước sạch và mua sắm bổ sung các thiết bị dạy

học còn thiếu, trong đó chú trọng các vùng khó khăn, vùng dân tộc thiểu số, biên giới, bãi ngang ven biển.

Giải quyết dứt điểm tình trạng thiếu nhà vệ sinh và công trình nước sạch trong các cơ sở giáo dục; không đưa vào sử dụng các công trình trường, lớp học, nhà vệ sinh chưa bảo đảm an toàn theo quy định.

9. Phát triển nguồn nhân lực, nhất là nguồn nhân lực chất lượng cao

Thực hiện đánh giá kết quả thực hiện Đề án phát triển hệ thống trường THPT chuyên, giai đoạn 2010-2020 của Bộ GDĐT; xác định phương hướng phát triển giai đoạn 2021-2030 nhằm tạo nguồn đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao đáp ứng yêu cầu phát triển của tỉnh, đất nước trong giai đoạn tới.

Gắn kết chặt chẽ phát triển GDĐT với phát triển nguồn nhân lực, nhất là nhân lực chất lượng cao, phù hợp với nhu cầu thị trường lao động và đáp ứng yêu cầu phát triển; chú trọng quản lý chất lượng đầu ra.

Nâng cao hiệu quả công tác tuyển sinh, hoạt động dạy và học của Trường THPT chuyên Lam Sơn và các trường trọng điểm trên địa bàn.

Triển khai thực hiện Đề án của Thủ tướng Chính phủ về hỗ trợ học sinh, sinh viên khởi nghiệp; nghiên cứu, đề xuất các giải pháp phát triển không gian khởi nghiệp sáng tạo trong các trường đại học; phát triển các nhóm nghiên cứu mạnh trong các cơ sở giáo dục đại học.

III. Giải pháp cơ bản

1. Tổ chức thực hiện nghiêm túc các quy định của pháp luật, quy chế của ngành; đẩy mạnh cải cách hành chính về giáo dục đào tạo

Tổ chức tuyên truyền, triển khai và thực hiện các văn bản quy định chi tiết Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giáo dục đại học, Luật Giáo dục (sửa đổi); chỉ thị, nghị quyết của Chính phủ; tiếp tục hướng dẫn và tổ chức thực hiện các Thông tư, Chỉ thị, Quyết định của Bộ trưởng Bộ GDĐT, của Chủ tịch UBND tỉnh đã ban hành và có hiệu lực hiện nay trên các lĩnh vực GDĐT.

Tiếp tục triển khai thực hiện công tác cải cách hành chính theo Quyết định số 225/QĐ-TTg ngày 04/02/2016 của Thủ tướng Chính phủ và kế hoạch cải cách hành chính giai đoạn 2016-2020 của Bộ GDĐT.

Rà soát các vấn đề GDĐT trong toàn ngành để chủ động trong chỉ đạo, quản lý, thanh tra, kiểm tra đột xuất hoặc chỉ đạo các đơn vị thanh tra, kiểm tra.

2. Nâng cao năng lực lãnh đạo, quản lý của CBQL giáo dục các cấp

Triển khai các chương trình bồi dưỡng thường xuyên CBQL giáo dục các cấp; ban hành tiêu chuẩn CBQL phòng, sở GDĐT. Hướng dẫn đánh giá, phân loại, sử dụng, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại CBQL giáo dục theo tiêu chuẩn chức danh; thực hiện nghiêm kỷ cương, kỷ luật, đạo đức lối sống đối với CBQL giáo dục.

Thực hiện tuyển dụng, sử dụng biên chế công chức, số lượng người làm việc theo đề án vị trí việc làm; đánh giá, phân loại công chức, viên chức bảo đảm thiết thực, khách quan, công bằng.

3. Tăng cường các nguồn lực đầu tư cho giáo dục đào tạo

Triển khai Nghị quyết số 35/NQ-CP ngày 04/6/2019 của Chính phủ về tăng cường huy động các nguồn lực của xã hội đầu tư phát triển GDĐT giai đoạn 2019-2025.

Huy động các nguồn lực ngoài ngân sách để đầu tư cho GDĐT; công khai quy hoạch, danh mục các dự án kêu gọi xã hội hoá giáo dục để thu hút nhà đầu tư; thực hiện các chính sách phát triển xã hội hóa giáo dục, đặc biệt là chính sách phát triển trường, lớp mầm non tại khu công nghiệp, khu chế xuất.

Đánh giá việc quản lý sử dụng, quyết toán ngân sách nhà nước chi cho giáo dục tại các địa phương; đề cao vai trò, trách nhiệm người đứng đầu của các đơn vị trong việc thúc đẩy giải ngân vốn đầu tư công; công khai kết quả thực hiện kế hoạch nhiệm vụ năm 2020.

4. Tăng cường công tác khảo thí và kiểm định chất lượng giáo dục

Tổng kết, đánh giá kết quả tổ chức kỳ thi trung học phổ thông quốc gia năm 2020; hướng dẫn, triển khai kịp thời, hiệu quả các kỳ thi trong năm học 2020-2021, đặc biệt là kỳ thi THPT quốc gia; kỳ thi tuyển sinh vào lớp 10 THPT theo quy định; chỉ đạo, hướng dẫn, tăng cường công tác kiểm tra trước, trong và sau kỳ thi nhằm tổ chức tốt các kỳ thi trong năm.

Tăng cường các điều kiện đảm bảo hoạt động của kiểm định chất lượng giáo dục; kiểm tra công tác quản lý văn bằng chứng chỉ, công tác bảo đảm và kiểm định chất lượng giáo dục để nâng cao hiệu quả công tác kiểm định chất lượng giáo dục đối với các cơ sở giáo dục, đào tạo.

Tăng cường thực hiện việc kiểm định chất lượng giáo dục đối với các cơ sở giáo dục. Đẩy mạnh ứng dụng CNTT trong công tác quản lý và triển khai công tác kiểm định chất lượng giáo dục tại các cơ sở giáo dục theo hướng thống nhất, liên thông giữa các cấp học, các cấp quản lý giáo dục.

5. Đẩy mạnh công tác truyền thông về giáo dục đào tạo

Đẩy mạnh công tác truyền thông về GDĐT, tạo sự chuyển biến sâu sắc về nhận thức và hành động, sự đồng thuận của mọi tầng lớp nhân dân đối với sự nghiệp đổi mới GDĐT, trước hết là việc đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông.

Chủ động thông tin, tuyên truyền các chủ trương, chính sách mới về GDĐT và chủ động xử lý các vấn đề truyền thông về giáo dục.

Tăng cường truyền thông nội bộ; tổ chức truyền thông gương người tốt, việc tốt trong quá trình thực hiện đổi mới GDĐT, tạo sự đồng thuận trong toàn ngành và xã hội.

III. Tổ chức thực hiện

1. Đối với các phòng chuyên môn Cơ quan Sở GDĐT

Căn cứ chức năng nhiệm vụ được giao, căn cứ Kế hoạch của Sở GDĐT, tham mưu cho Ban Giám đốc Sở, hướng dẫn, triển khai, chỉ đạo cụ thể đến các cấp học, bậc học và lĩnh vực công tác; tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, chỉ đạo việc

thực hiện nhiệm vụ năm học, đồng thời đề xuất các giải pháp chỉ đạo, kịp thời giải quyết những vấn đề vướng mắc nảy sinh trong quá trình thực hiện.

2. Đối với phòng GDĐT huyện, thị xã, thành phố

Căn cứ Kế hoạch triển khai của Sở GDĐT và tình hình thực tiễn của địa phương, tham mưu cho Ủy ban nhân dân huyện, thị xã, thành phố tổ chức triển khai, chỉ đạo các cơ sở giáo dục thực hiện có hiệu quả Chỉ thị năm học của Bộ GDĐT; phối hợp với các phòng, ban, đoàn thể cấp huyện tăng cường công tác chỉ đạo, kiểm tra, đôn đốc các cơ sở giáo dục trên địa bàn thực hiện tốt nhiệm vụ năm học 2020 - 2021.

3. Đối với các đơn vị trực thuộc Sở

Trên cơ sở Kế hoạch của Sở GDĐT và tình hình thực tế đơn vị, tổ chức triển khai đầy đủ, kịp thời đến cán bộ, giáo viên, nhân viên và thực hiện có hiệu quả nhiệm vụ năm học 2020 - 2021.

Trên đây là Kế hoạch của Sở Giáo dục và Đào tạo triển khai, thực hiện nhiệm vụ và giải pháp năm học 2020 - 2021 được Bộ Giáo dục và Đào tạo chỉ thị tại văn bản số 666/CT-BGDĐT ngày 24/8/2020. Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo yêu cầu các đơn vị, trường học trong tỉnh tổ chức thực hiện nghiêm túc, có hiệu quả nhiệm vụ năm học 2020-2021 - Năm học chào mừng thành công đại hội Đảng các cấp, tiến tới Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XIII, nhiệm kỳ 2020-2025./.

Nơi nhận:

- Bộ GDĐT (để báo cáo);
- UBND tỉnh (để báo cáo);
- VP Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh;
- Các Sở: Nội vụ, Tài chính, KHĐT, CA tỉnh (để phối hợp);
- UBND huyện, thị, TP (để phối hợp);
- Ban Giám đốc Sở GDĐT (để chỉ đạo);
- Các phòng CQ Sở (để thực hiện);
- Các phòng GDĐT huyện, thị, TP; đơn vị trực thuộc (để thực hiện);
- Lưu VT, VP.

GIÁM ĐỐC

Phạm Thị Hằng